

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG THƯỢNG CÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao sinh học Hà Nội.
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND phường Thượng Cát)

I. CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT:

1. Chủ sử dụng đất: Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát

- Địa chỉ thường: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Địa chỉ nơi có đất GPMB: Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
- Tổng diện tích đất bị thu hồi: 506,0 m2
- + Diện tích đất giao theo ND 64/CP là: 0,0 m2
- + Diện tích đất không giao hộ gia đình sử dụng ổn định trước 01/7/2004: 506,0 m2

2. Chủ sở hữu tài sản trên đất: Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Vạn

- Địa chỉ: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI: HỘ GIA ĐÌNH ÔNG NGUYỄN VĂN VẠN

Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) = ((7) - (8))	(10)
1	Bồi thường hỗ trợ về đất					102.009.600	102.009.600	0	
	Đất NN không giao hộ gia đình sử dụng trước 1/7/2004	m2	506,0	201.600	100%	102.009.600	102.009.600	0	
2	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản					143.077.606	78.371.284	64.706.321	
2.1	Cây cối hoa màu					65.736.000	65.736.000	0	
	Hoa hồng cây cao > 1m	cây	11.952	5.500	100%	65.736.000	65.736.000	0	
2.2	Bồi thường, hỗ trợ về công trình.					77.341.606	12.635.284	64.706.321	Theo Quyết định số 3109/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm
-	Bê xây tường 110, trát trong: V=(3,2mx2,1mx1,5m)=10m3								
	Khối lượng gạch xây: (3,2+1,9)*1,5*2*0,11+(3,2*2,1)*0,07=2,15(m3)	m3	2,15	1.315.288	100%	2.827.869	2.262.295	565.574	
	Khối lượng trát: (3+1,9)*1,5*2+3*1,9=20,4(m2)	m2	20,40	47.291	100%	964.736	771.789	192.947	
-	Giếng khoan sâu > 25m	giếng	1	3.209.000	100%	3.209.000	2.567.200	641.800	
-	Nhà lưới ni lông, khung tre	m2	506,0	10.000	100%	5.060.000	506.000	4.554.000	
-	Hàng rào lưới thép B40	m2	256,0	255.000	100%	65.280.000	6.528.000	58.752.000	



Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) = ((7)-(8))	(10)
3	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	m2	506,0	3.000	0%	0	0	0	Không hỗ trợ do hộ gia đình không bàn giao mặt bằng đúng tiến độ
Tổng cộng (1+2+3):						245.087.206	180.380.884	64.706.321	

III. Tổng số tiền BT, HT và TĐC: (1)+(2)+(3) 245.087.206 đồng

IV. Tổng số tiền phải nộp ngân sách: 0 đồng

V. Tổng số tiền BTHT & TĐC sau cân đối: (III-IV)

(- Nếu (V)>0 thì được nhận số tiền sau cân đối;

- Nếu (V)<0 thì phải nộp bổ sung số tiền sau cân đối)

245.087.206 đồng

Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi lăm triệu, không trăm tám mươi bảy nghìn, hai trăm linh sáu đồng./.

Trong đó: - Tổng số tiền đã phê duyệt:

180.380.884 đồng

- Số tiền điều chỉnh, bổ sung:

64.706.321 đồng

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Tiến